TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018*/KDTM- ST*
Ngày: 07-9-2018
V/v: "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng**"**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa***:** Bà Nguyễn Thanh Minh Châu

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Bà Lê Thị Một

2.Bà Lưu Thị Kiên

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Trần Văn Ninh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh:* Ông Nguyễn Khánh Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 10/2018/TLST-KDTM ngày 29 tháng 5 năm 2018 về tranh chấp KDTM "Hợp đồng tín dụng " giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP A (tên viết tắt: B); Địa chỉ trụ sở: Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu Đ; Chức danh: Tổng giám đốc; Vắng mặt.

*Người đại diện ủy quyền***:** Ông Lưu Đức N; Chức danh: Nhân viên; Văn bản ủy quyền lập ngày 18 tháng 5 năm 2018; Có mặt.

2. *Bị đơn*: Công ty TNHH. MTV D; Địa chỉ: Khu phố M, phường N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đinh Cát H; Chức danh: Giám đốc; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 21/5/2018 của Ngân hàng TMCP A (tên viết tắt: B); quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa; đại diện ủy quyền – ông Lưu Dức N trình bày:

Năm 2017, B và Công ty TNHH.MTV D (gọi tắt Công ty Đinh Cát D) ký 02 hợp đồng tín dụng như sau:

Mục đích vay của 02 hợp đồng tín dụng để Công ty Đinh Cát H trả nợ tiền mua hàng hóa.

1. Hợp đồng tín dụng hạn mức số: 6671/17/HĐTDHM-PN/121 ngày 17/5/2017 và Phụ lục hợp đồng số: 6671/17/HĐTDHM-PN/121/TC ngày 17/5/2017 và Giấy đề nghị giải ngân ngày 18/5/2017 số tiền vay 500.000.000 đồng chuyển vào tài khoản của Công ty Đinh Cát H.

Thời hạn vay 12 tháng, lãi suất vay trong hạn 13%/năm, (lãi suất theo biên độ); Lãi suất quá hạn 150%/năm lãi suất vay trong hạn. Thời hạn trả nợ gốc 17/5/2018, tiền lãi trả hàng tháng vào ngày 15.

Ngày 25/7/2017 Công ty Đinh Cát H trả nợ gốc số tiền 492.575.000 đồng; đến ngày 26/7/2017 B tiếp tục cho Công ty Đinh Cát H vay tiếp số tiền 492.575.000 đồng để trả tiền mua bán hàng hóa.

Từ ngày 26/7/2017 Công ty Đinh Cát H nợ số tiền gốc 500.000.000 đồng đến nay. Tiền lãi trả từ ngày 26/7/2017 đến ngày 15/12/2017 thì ngưng.

Hiện nay Công ty Đinh Cát H chưa thanh toán:

+ Tiền lãi trong hạn từ ngày 15/12/2017 đến ngày 15/5/2018 với số tiền 26.851.344 đồng (lãi áp dụng là 13%/năm).

+ Tiền lãi quá hạn từ ngày 16/5/2018 đến ngày 05/9/2018 với số tiền 29.200.838 đồng (lãi suất áp dụng là 19,5%/năm).

2. Hợp đồng tín dụng trung và dài hạn số 9346/16/HĐTDHM-DN/121 ngày 06/12/2016 và Khế ước nhận nợ số: 9346/16/HĐTDHM-DN/121/ĐNGN-KUNN-04 ngày 28/9/2017 số tiền vay 700.000.000 đồng; Thời hạn vay 03 tháng; Lãi suất vay trong hạn 8,5%/năm, cố định tháng đầu tiên; Lãi suất quá hạn 150%/năm lãi suất vay trong hạn; Lãi suất chậm trả 10%/năm theo biên độ. Thời hạn trả nợ gốc: 29/12/2017; lãi suất trả hàng tháng.

Tài sản thế chấp: Hợp đồng số 8156/16/HĐBĐ-121 ngày 06 tháng 12 năm 2016; hợp đồng thế chấp máy móc, thiết bị/phương tiện vận tải để bảo đảm thực hiện

nghĩa vụ của người khác; Công ty Đinh Cát H thế chấp cho B 01(một) xe ô tô hiệu TOYOTA FORTUNER, số máy 2TRA 146925, số khung 69G49017431, biển số 70A-112.22; Xe có Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 010912 do Phòng CSGT tỉnh Tây Ninh cấp ngày 06/9/2016.

Tiền lãi trong hạn trả đến ngày 01/12/2017 ngưng đến nay.

Hiện nay còn nợ:

+ Nợ gốc: 700.000.000 đồng;

+ Tiền lãi trong hạn tính từ ngày 01/12/2017 đến ngày 28/12/2017 số tiền 4.462.500 đồng (lãi suất áp dụng là 8.5%/năm);

+ Tiền lãi quá hạn từ ngày 28/12/2017 đến ngày 05/9/2018 với số tiền 62.227.083 đồng (lãi suất áp dụng là 12,75%/năm);

Nay B yêu cầu Công ty TNHH MTV Đinh Cát H có nghĩa vụ trả số tiền 1.317.095.230 đồng; gồm nợ gốc: 1.192.743.803 đồng; nợ tiền lãi 124.351.427 đồng.

Và yêu cầu xử lý hợp đồng thế chấp tài sản xe ô tô nếu Công ty TNHH.MTV Đinh Cát H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn thực hiện việc ủy quyền có văn bản ủy quyền phù hợp pháp luật. Bị đơn vắng mặt nhưng Tòa án đã tiến hành đúng và đầy đủ thủ tục để bảo đảm cho việc xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật: Giữa nguyên đơn và bị đơn ký Hợp đồng tín dụng trung và dài hạn số 9346/16/HDTDHM-DN/121 ngày 06/12/2016 và Khế ước nhận nợ số: 9346/16/HĐTDHM-DN/121/ĐNGN-KUNN-04 ngày 28/9/2017 số tiền vay 700.000.000 đồng và Hợp đồng tín dụng hạn mức số 6671/17/HDTDHM-PN/121 ngày 17/5/2017; Phụ lục hợp đồng số:6671/17/HDTDHM-PN/121/TC ngày 17/5/2017 và Giấy đề nghị giải ngân ngày 18/5/2017 số tiền vay 500.000.000 đồng; đến nay bị đơn chưa thanh toán nợ gốc và nợ tiền lãi; nên B yêu cầu bị đơn trả số tiền vay còn nợ 1.239.577.904 đồng; quan hệ pháp luật cần giải quyết " Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Điều 91 của Luật Tổ chức tín dụng.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của B đòi Công ty TNHH. MTV Đinh Cát H thấy rằng:

Giữa B và Công ty Đinh Cát H có xác lập Hợp đồng tín dụng trung và dài hạn số 9346/16/HDTDHM-DN/121 ngày 06/12/2016 và Khế ước nhận nợ số: 9346/16/HĐTDHM-DN/121/ĐNGN-KUNN-04 ngày 28/9/2017 số tiền vay

700.000.000 đồng và Hợp đồng tín dụng hạn mức số 6671/17/HDTDHM-PN/121 ngày17/5/2017; Phụ lục hợp đồng số:6671/17/HĐTDHM-PN/121/TC ngày 17/5/2017 và Giấy đề nghị giải ngân ngày 18/5/2017 số tiền vay 500.000.000 đồng đã làm phát sinh quyền và nghĩa vụ; bị đơn phải có nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo nội dung đã thỏa thuận. Theo nguyên đơn thì bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ tiền lãi và tiền gốc từ tháng 12/2017 đến nay số tiền vay gốc còn nợ 1.192.743.803 đồng.

Về tiền lãi: Nội dung các hợp đồng tín dụng đã thỏa thuận về lãi suất vay được điều chỉnh theo thông báo của B trong suốt thời gian vay thực tế. Xét thấy mức lãi suất trong hạn và lãi quá hạn được B đòi Công ty Đinh Cát H phải trả số tiền 124.351.427 đồng không vượt lãi suất quy định của pháp luật là phù hợp.

[4] Quá trình tố tụng, đại diện Công ty Đinh Cát H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ từ khi thụ lý vụ án cho đến khi mở phiên tòa nhưng không tham gia; Hội đồng xét xử không ghi nhận được ý kiến; do đó B yêu cầu Công ty Đinh Cát H phải trả tổng số tiền gốc và tiền lãi 1.317.095.230 đồng là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Đối với Hợp đồng số 8156/16/HĐBĐ-121 ngày 06 tháng 12 năm 2016; hợp đồng thế chấp máy móc, thiết bị/phương tiện vận tải để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của người khác; Công ty Đinh Cát H thế chấp cho B 01(một) xe ô tô hiệu TOYOTA FORTUNER, số máy 2TRA 146925, số khung 69G49017431, biển số 70A-112.22; Xe có Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 010912 do Phòng CSGT tỉnh Tây Ninh cấp ngày 06/9/2016.

Tài sản thế chấp có giấy chứng nhận đăng ký, đứng tên chủ xe Đinh Cát H; do Công an tỉnh Tây Ninh cấp; được Công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm phù hợp Điều 721 của Bộ luật Dân sự 2005 và Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về đăng ký giao dịch bảo đảm cần tiếp tục duy trì.

Trường hợp Công ty Đinh Cát H không có khả năng thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì HDBank có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ và được quyền ưu tiên thanh toán từ việc phát mãi tài sản.

[6] Đối với đề nghị của kiểm sát viên tham gia phiên tòa chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp nên chấp nhận. Đương sự chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí:

Theo Khoản 2, Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, yêu cầu của nguyên đơn được

Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí số tiền phải nộp 51.513.000 đồng.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 91 của Luật tổ chức Tín dụng năm 2010; Khoản 2, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 về Án phí, lệ phí của Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP B.

2. Buộc Công ty TNHH. Một Thành viên Đinh Cát H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP B số tiền 1.317.095.230 đồng (một tỷ ba trăm mười bảy triệu không trăm chín mươi lăm ngàn hai trăm ba chục) đồng; trong đó:

Nợ gốc: 1.192.743.803 đồng;

Nợ tiền lãi: 124.351.427 đồng

3. Công ty TNHH. Một Thành viên Đinh Cát H có nghĩa vụ tiếp tục trả tiền lãi theo mức lãi suất nợ quá hạn theo các Hợp đồng tín dụng trên số tiền gốc từ ngày 08/9/2018 cho đến khi thanh toán hết nợ gốc.

Trường hợp trong các hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

4.Tiếp tục duy trì: Hợp đồng số 8156/16/HĐBĐ-121 ngày 06 tháng 12 năm 2016; hợp đồng thế chấp máy móc, thiết bị/phương tiện vận tải để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của người khác đối với tài sản thế chấp cho Ngân hàng TMCP B 01(một) xe ô tô hiệu TOYOTA FORTUNER, số máy 2TRA 146925, số khung 69G49017431, biển số 70A-112.22;

Xe có Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 010912 do Phòng CSGT tỉnh Tây Ninh cấp ngày 06/9/2016.

Nếu Công ty TNHH. Một Thành viên Đinh Cát H không trả đủ tiền, Ngân hàng TMCP B có quyền yêu cầu phát mãi tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ và được quyền ưu tiên thanh toán từ việc phát mãi tài sản.

Trường hợp Công ty TNHH. Một Thành viên Đinh Cát H trả hết nợ; Ngân hàng TMCP B có nghĩa vụ giao trả cho Công ty TNHH. Một Thành viên Hữu Đinh Cát H tài sản đã thế chấp cho Ngân hàng TMCP B.

5. Án phí: Công ty TNHH. Một Thành viên Đinh Cát H phải chịu số tiền 51.513.000 (năm mươi mốt triệu, năm trăm mười ba ngàn) đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP B số tiền tạm ứng án phí đã nộp 24.594.000 (hai mươi bốn triệu, năm trăm chín mươi bốn ngàn) đồng theo Biên lai thu số 0005535 ngày 29/5/2018 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh; người vắng mặt thời hạn kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú/.

*** Nơi nhận:**

- Toà án ND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- THA TPTN;
- Các đương sự;
- lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Minh Châu